

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Thực hiện Quyết định số 565/QĐ-BTP ngày 03/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 131/TTr-STP ngày 31/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục 34 thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

(Kèm theo danh mục).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

1. Sở Tư pháp

a) Căn cứ danh mục được ban hành kèm theo Điều 1 của Quyết định này, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình để kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án tái cấu trúc và công bố để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng dẫn từ Điều 14 đến Điều 20 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Thường xuyên theo dõi các quy định, hướng dẫn của Bộ Tư pháp để kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật, điều chỉnh danh mục được ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia thông suốt, ổn định phục vụ kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

aut



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Khởi
Nguyễn Văn Khởi



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TOÀN TRÌNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ
ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1847 /QĐ-UBND ngày 12 / 8 /2024
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Ghi chú
A	TTHC áp dụng tại cấp tỉnh (30 TTHC)			
I	Lĩnh vực Hộ tịch (02 TTHC)			
1	2.000635.000. 00.00.H51	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.	
2	2.002516. 000.00.00.H51	Xác nhận thông tin hộ tịch	Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh.	
II	Lĩnh vực Lý lịch tư pháp (03 TTHC)			
1	2.000488.	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công	Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày	

	000.00.00.H51	dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	11/7/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	
2	2.001417. 000.00.00.H51	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)		
3	2.000505. 000.00.00.H51	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)		
III Lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (04 TTHC)				
1	1.008727. 000.00.00.H51	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
2	1.001842. 000.00.00.H51	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản		
3	1.001633. 000.00.00.H51	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên		
4	1.001600. 000.00.00.H51	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản		



IV	Lĩnh vực Trọng tài thương mại (02 TTHC)		
1	1.008889. 000.00.00.H51	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trọng tài thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.
2	1.008906. 000.00.00.H51	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
V Lĩnh vực Hòa giải thương mại (04 TTHC)			
1	1.008914. 000.00.00.H51	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.
2	2.000515. 000.00.00.H51	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp	

Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ

Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.



		Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động		
3	1.008916. 000.00.00.H51	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
4	1.009283. 000.00.00.H51	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài		
VI	Lĩnh vực Thừa phát lại (02 TTHC)			
1	1.008925. 000.00.00.H51	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thừa phát lại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
2	1.008926. 000.00.00.H51	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại		

VII Lĩnh vực Luật sư (03 TTHC)				
1	1.002032. 000.00.00.H51	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
2	1.002079. 000.00.00.H51	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh		
3	1.002153. 000.00.00.H51	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân		
VIII Lĩnh vực Tư vấn pháp luật (01 TTHC)				
1	1.000404. 000.00.00.H51	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực Tư vấn pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
IX Lĩnh vực Công chứng (06 TTHC)				
1	1.001071. 000.00.00.H51	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP
2	1.001446. 000.00.00.H51	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		



3	1.001125. 000.00.00.H51	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	pháp.	ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
4	1.001438. 000.00.00.H51	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
5	1.012019. 000.00.00.H51	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng		
6	2.002387. 000.00.00.H51	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.	
X	Lĩnh vực Giám định tư pháp (01 TTHC)			
1	1.001117. 000.00.00.H51	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực Giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.



XI	Lĩnh vực Đấu giá tài sản (02 TTHC)		
1	2.001333. 000.00.00.H51	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực Đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.
2	2.001258. 000.00.00.H51	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.		
B	TTHC áp dụng tại cấp huyện (02 TTHC)		
I	Lĩnh vực Hộ tịch (02 TTHC)		
1	2.000635. 000.00.00.H51	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.
2	2.002516. 000.00.00.H51	Xác nhận thông tin hộ tịch	Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh.
C	TTHC áp dụng tại cấp xã (02 TTHC)		
I	Lĩnh vực Hộ tịch (01 TTHC)		



1	2.000635. 000.00.00.H51	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.	
II Lĩnh vực Nuôi con nuôi (01 TTHC)				
1	2.001255. 000.00.00.H51	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Nuôi con nuôi áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh.	

